

Số: *16* /2017/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày *29* tháng *9* năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành khung giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3246 /TTr-STC ngày 28 tháng 8 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do UBND các huyện, thị xã, thành phố hoặc cơ quan, ban, ngành thuộc tỉnh được giao nhiệm vụ quản lý, khai thác bến.

2. Giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa không bao gồm các khoản thu:

a) Thu về cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại bến; cung cấp dịch vụ, hàng hoá:

- Thu tiền thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại bến thủy nội địa theo hợp đồng sử dụng, thuê điểm kinh doanh, thuê chỗ neo đậu phương tiện thủy nội địa.

- Thu từ việc cung cấp các dịch vụ bốc xếp hàng hoá, kho bãi để lưu giữ hàng hoá, dịch vụ bảo vệ theo hợp đồng cụ thể và các dịch vụ khác.



b) Thu khác: Thu được trích lại theo hợp đồng uỷ nhiệm thu (thu phí khác, thu tiền điện, nước và các khoản có liên quan đến hoạt động kinh doanh tại bến); thu tiền phạt, tiền bồi thường hợp đồng (nếu có) đối với các tổ chức, cá nhân tham gia kinh doanh tại bến do vi phạm các quy định trong hợp đồng kinh tế ký kết với Ban quản lý bến, đơn vị kinh doanh khai thác và quản lý bến.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng phải chi trả tiền dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa: Người, phương tiện, hàng hóa sử dụng bến thủy nội địa để qua bến.

2. Đơn vị thu tiền dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa: Ban Quản lý bến (hoặc cơ quan, đơn vị khác) được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ quản lý, khai thác bến.

Điều 3. Đối tượng miễn thu dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

1. Học sinh, sinh viên, trẻ em dưới 10 tuổi hoặc có chiều cao dưới 1,2 mét.

2. Giáo viên đang công tác tại các trường học trên đảo.

3. Người có công với cách mạng, người cao tuổi, người khuyết tật nặng và người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định của pháp luật.

4. Thiết bị, vật tư, hàng hóa và người làm nhiệm vụ đến những nơi bị thiên tai hoặc vùng có dịch bệnh.

5. Chiến sĩ thuộc các lực lượng vũ trang đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, đi đến điểm công tác hoặc đóng quân.

6. Lực lượng đang thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành hoặc liên ngành về lĩnh vực an toàn giao thông đường thủy nội địa theo kế hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

7. Lực lượng cứu hộ, cứu nạn đang làm nhiệm vụ.

8. Phương tiện và người phục vụ cho công tác tổ chức kỳ thi được cơ quan có thẩm quyền thành lập để cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng phương tiện thủy nội địa.

9. Người dân sinh sống trên các đảo thường xuyên sử dụng bến thủy nội địa (bao gồm phương tiện là xe đạp, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy, các loại xe tương tự và hàng hóa đi kèm).

Điều 4. Khung giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

STT	Đối tượng thu	Đơn vị tính	Khung giá dịch vụ
1	Người qua bến	Đồng/Lượt	1.000 - 3.000
2	Người và xe đạp	Đồng/Lượt	1.500 - 4.000

STT	Đối tượng thu	Đơn vị tính	Khung giá dịch vụ
3	Người và mô tô (mô tô hai bánh, mô tô ba bánh, xe gắn máy và các loại xe tương tự)	Đồng/Lượt	2.000 - 5.000
4	Trường hợp tại mục 1, mục 2, mục 3 có hàng hóa kèm theo dưới 50 kg thì không thu tiền hàng hóa; trường hợp hàng hóa kèm theo có trọng lượng từ 50 kg trở lên thì cứ 50 kg tiếp theo thu thêm tiền hàng hóa theo khung giá dịch vụ	Đồng/Lượt	1.000 - 2.000
5	Trường hợp chỉ có hàng hóa, có trọng lượng đến 50 kg	Đồng/Lượt	1.000 - 2.000
6	Trường hợp chỉ có hàng hóa, có trọng lượng trên 50 kg, thì cứ 50 kg tiếp theo thu thêm tiền lượt kế tiếp theo mức giá quy định tại mục 5		

Mức giá dịch vụ sử dụng bên thủy nội địa nêu trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Điều 5. Chứng từ thu tiền dịch vụ sử dụng bên thủy nội địa

- Đơn vị thu tiền dịch vụ sử dụng bên thủy nội địa sử dụng hóa đơn theo đúng quy định của pháp luật.
- Cơ quan thuế có trách nhiệm hướng dẫn việc phát hành, quản lý, sử dụng chứng từ, hóa đơn theo quy định hiện hành.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng Phương án giá dịch vụ sử dụng bên thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh khi có biến động về giá hoặc theo đề nghị của UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan; gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

b) Chịu trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết nếu các địa phương, đơn vị có phát sinh vướng mắc về việc thực hiện quyết định của UBND tỉnh về giá dịch vụ sử dụng bên thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá, cập nhật Quy hoạch chi tiết giao thông đường thủy nội địa tỉnh Khánh Hòa giai đoạn

đến năm 2020 để làm cơ sở cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện, áp dụng mức giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa.

2. Sở Tài chính

a) Có trách nhiệm hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện mức giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định Phương án giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh mức giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá đối với các cơ quan, đơn vị thu dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa theo quy định.

3. Cơ quan Thuế: Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc kê khai thuế, sử dụng hóa đơn và quyết toán thuế đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện thu tiền dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa theo quy định hiện hành.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Chịu trách nhiệm quyết định về thời điểm tổ chức thu dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa đối với các bến thủy nội địa được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý (tùy theo thực tế đặc thù của từng bến thủy nội địa); quyết định giao cho cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý thu dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa, đồng thời gửi về Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính để phối hợp trong công tác quản lý.

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý triển khai các quy định về giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa tại các bến do địa phương quản lý; kiểm tra kế hoạch thu, chi của các đơn vị thu tiền dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa theo đúng quy định của pháp luật.

c) Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh mức giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa để phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của pháp luật hiện hành thì UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản gửi Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, xây dựng Phương án giá; gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

5. Các đơn vị được giao trách nhiệm quản lý, khai thác bến thủy nội địa và thu tiền dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa

a) Căn cứ tình hình, điều kiện thực tế để quy định mức giá cụ thể đối với dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý nhưng không được vượt khung giá quy định tại Điều 4 Quyết định này.

b) Có trách nhiệm thông báo công khai, rộng rãi mức giá dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa, thực hiện niêm yết giá và thu đúng theo mức giá quy định, bảo

đảm thuận tiện, không gây phiền hà, trở ngại đối với tổ chức, cá nhân sử dụng bến thủy nội địa.

c) Có trách nhiệm báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn thu tiền dịch vụ với cơ quan Thuế và kê khai nộp thuế đối với khoản thu dịch vụ sử dụng bến thủy nội địa theo quy định của Luật quản lý thuế.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

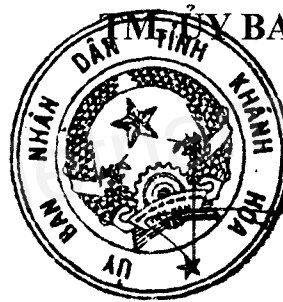
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

2. Bãi bỏ Quyết định số 4108/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành giá dịch vụ sử dụng bến đò năm 2017 được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do tỉnh Khánh Hòa quản lý.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- UBND Quốc hội, VP Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo KH;
- Trung tâm thông tin điện tử tổng hợp KH;
- Đài Phát thanh-Truyền hình KH;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, HB, HLe.



CHỦ TỊCH

Lê Đức Vinh

